**TRƯỜNG THPT NGUỄN DU**

**TỔ NGỮ VĂN**

**ĐỀ BÀI VIẾT SỐ 3 - MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**

**NĂM HỌC 2017 – 2018**

**( Học sinh làm bài ở nhà, thời gian 1 tuần)**

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA**

- Kiến thức: Tổng hợp những kiến thức HS đã học về Tiếng Việt, Tập làm văn, Văn học học sinh đã được học.

- Kĩ năng: Biết vận dụng những kiến thức về Tiếng Việt, Văn học để đọc hiểu một văn bản văn học, vận dụng những kiến thức chung về Ngữ văn và về văn nghị luận.

- Thái độ: Ý thức làm văn tích hợp với cách sống của HS trong thời đại ngày nay.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Bố cục: + Phần 1: Đọc - hiểu

+ Phần 2: viết văn nghị luận

- Cách tổ chức kiểm tra: Ra đề học sinh làm ở nhà chung cho toàn khối 10

- Hình thức: Tự luận 120‘

**III. THIẾT LẬP MA TRẬN**

- Tổng hợp những kiến thức HS đã học về Tiếng Việt, Tập làm văn; chuẩn kiến thức kĩ năng của chương trình môn Ngữ văn học sinh đã được học .

- Chọn các nội dung cần đánh giá và thực hiện các bước thiết lập ma trận đề kiểm tra

- Xác định khungma trận

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Tổng** |
| **Thấp** | **Cao** |
| **Phần I**  **Đọc- hiểu** | Chủ đề văn bản | Hiểu được các cung bậc cảm xúc khi mang đến nụ cười | Sức mạnh kì diệu của nụ cười? | Bày tỏ suy nghĩ của bản thân về mặt nhận thức cũng như hành động để mang đến sự lạc quan cho chính mình và cho người khác. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* | 1  0.5  5% | 1  0.5  5% | 1  1.0  10% | 1  1.0  10% | *4*  *3*  *30%* |
| **Phần II**  **Làm văn** |  |  |  | Vận dụng kiến thức kĩ năng về văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí..Vận dụng các thao tác lập luận trong bài nghị luận xã hội  Xây dựng được luận điểm , luận cứ và dẫn chứng xác thực. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* |  |  |  | 1  7.0  70% | *Số: 1*  *điểm 7.0*  *Tỉ lệ*: 70% |
| Tổng câu  Tổng điểm  Tỉ lệ | 1  0.5  5% | 1  0.5  5% | 1  1.0  10% | 2  8đ  80% | *Số câu: 5.*  *Số điểm:10*  *Tỉ lệ*: 100% |

**IV. BIÊN SOẠN ĐỀ**

**I. Phần đọc – hiểu( 3 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

*Khi người ta gửi đi một nụ cười. Cô gái cười với một người xa lạ rầu rĩ, nụ cười làm cho anh ta cảm thấy phấn chấn hơn. Anh nhớ đến sự tử tế của một người bạn cũ và viết cho người ấy một lá thư cám ơn. Người bạn này vui sướng vì nhận được thư của bạn cũ lâu ngày không gặp đến nỗi, sau bữa trưa anh boa một món tiền lớn cho chị hầu bàn. Chị hầu bàn ngạc nhiên vì món tiền boa quá lớn, đã quyết định mang tất cả đi mua xổ số. Và trúng số. Ngày hôm sau chị đi nhận giải và cho một người ăn mày trên phố một ít tiền lẻ. Người ăn mày rất biết ơn vì đã hai ngày nay anh ta chẳng được ăn gì. Sau bữa tối anh ta trở về căn phòng tối tăm của mình. Trên đường về, anh ta thấy một chú chó con đang rét run cầm cập, anh mang nó về để sưởi ấm cho nó. Chú chó rất vui mừng vì được cứu khỏi cơn bão tuyết sắp đến gần. Đêm ấy, trong khi mọi người đang ngủ say thì ngôi nhà bốc cháy, chú chó con sủa róng riết. Chú sủa cho đến khi đánh thức tất cả mọi người trong nhà dậy và cứu tất cả mọi người thoát chế. Một trong những chú bé được cứu thoát đêm ấy sau này trở thành bác sĩ tìm ra một loại vắc –xin chữa khỏi bệnh vô cùng nguy hiểm cho loài người. Tất cả là nhờ một nụ cười.*

1. Xác định chủ đề của văn bản trên?

2. Nụ cười trong câu chuyện đã đem lại những cung bậc cảm xúc nào?

3. Tại sao nói tiếng cười có một sức mạnh kì diệu?

4. Từ câu chuyện trên anh ( chị) có suy nghĩ gì về câu nói *“ Cuộc sống như một tấm gương, bạn cau mày nó cũng cau mày, bạn mỉm cười…nó sẽ mỉm cười với bạn*”. (Trình bày điều đó trong một đoạn văn ngắn không quá 15 câu)

**Phần II: Làm văn( 7 điểm)**

Viết một bài văn trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu ngạn ngữ Hi Lạp:

*“Cái rễ của học hành thì cay đắng nhưng quả của nó thì ngọt ngào”.*

**V/ XÂY DỰNG HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ CÁCH CHẤM ĐIỂM**

**I. Phần đọc – hiểu( 3 điểm)**

1. Chủ đề văn bản: **( 0.5 điểm)**

- Sức mạnh kì diệu của nụ cười

- Nụ cười mang lại nhiều điều tốt đẹp

2. Những cung bậc cảm xúc mà nụ cười mang lại: **(0.5 điểm)**

- Mang lại niềm vui, sự phấn chấn

- Mang lại may mắn, sẻ chia

- Mang lại sự cứu giúp, sẻ chia

- Mang đến thành công, sáng tạo.

3. Sức mạnh kì diệu của nụ cười : (**1.0 điểm)**

- Niềm vui chia sẻ được nhân lên

- Thắt chặt tình cảm, dễ mở lòng bao dung

- Là sự động viên khích lệ, đem lại niềm tin, sự lạc quan

4. Học sinh viết theo suy nghĩ và cảm nhận của bản thân. ( **1.0 điểm**)

**II. Phần làm văn ( 7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **Phần 2: Làm văn** | **a. Yêu cầu về kĩ năng**  Biết cách làm bài văn nghị luận về tư tưởng, đạo lí  Có luận điểm, luận cứ rõ ràng  Bố cục chặt chẽ, diễn đạt rõ ràng , không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp |  |
| **b. Yêu cầu về kiến thức** |  |
| A. Mở bài :Nêu được vấn đề nghị luận | 0.5 |
| B. Thân bài | 6.0 |
| \* Giải thích câu nói:  - Học hành là quá trình học và thực hành để mở mang kiến thức, nâng cao trình độ hiểu biết của mỗi người.  -Rễ đắng và quả ngọt là hình ảnh ẩn dụ chỉ công lao học hành và kết quả học tập.  🡪 Câu ngạn ngữ thể hiện nhận thức sâu sắc về qui luật của học vấn và vai trò quan trọng của việc học hành đối với mỗi người. | 1.0 |
| \* Phân tích, Chứng minh câu ngạn ngữ.  -Học hành có những chùm rễ đắng cay: tốn thời gian, công sức ; bị quở mắng; thi hỏng…Quá trình học tập có những khó khăn, gian nan, vất vả.  -Vị ngọt của quả tri thức: niềm vui, niềm tự hào của gia đình;  những khát vọng mới mẻ, sự thành công của bản thân trên con đường lập nghiệp.  -Chấp nhận đắng cay giai đoạn đầu để sau đó hưởng thành quả tốt đẹp lâu dài (Lấy dẫn chứng từ cuộc đời của các nhà văn, nhà khoa học…) | 3,0 |
| \* Bình luận câu ngạn ngữ.  -Câu nói bao hàm một nhận thức đúng đắn, một lời khuyên tích cực: nhận thức được quá trình chiếm lĩnh tri thức, mỗi người cần có bản lĩnh, chủ động vượt qua khó khăn để thu nhận được thành quả tốt đẹp trong học tập.  -Trong thực tế, nhiều người lười biếng không chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức, không biết biến nhựa đắng thành quả ngọt dâng cho đời | 1.5 |
| \* Bài học:  - Bài học tư tưởng.  - Bài học hành động.  ( Mỗi học sinh có sự lí giải khác nhau nhưng cần hợp lí và có sức thuyết phục cao) | 0.5 |
| C.Kết bài : Đánh giá chung, khẳng định lại suy nghĩ bản thân . | 0,5 |
| **Lưu ý:**  *- Điểm trừ tối đa đối với bài viết không đảm bài bố cục bài văn nghị luận là 3,0 điểm.*  *- Điểm trừ tối đa với những bài làm mắc nhiều lỗi lập luận là 2,0 điểm.*  *- Điểm trừ tối đa đối với bài viết có nhiều lỗi diễn đạt, chính tả là 1,0 điểm.* |  |